

Trà Cú, ngày 21 tháng 10 năm 2024

Số: 171/2024/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 254/2024/TLST- HNGĐ, ngày 04 tháng 10 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Ông Kim S, sinh ngày 01/01/1978

Địa chỉ: Ấp T, xã K, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- Bị đơn: Bà Diệp Thị D, sinh ngày 01/01/1981

Địa chỉ: Ấp T, xã K, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Kim S và bà Diệp Thị D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Ông Kim S và bà Diệp Thị D thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 02 người chung tên Kim C, sinh ngày 25/11/2004 hiện nay đã trưởng thành nên không yêu cầu Toà án giải quyết, còn cháu Kim Đ, sinh ngày 16/3/2009, bà D thống nhất giao cho ông S được tiếp tục nuôi dưỡng (phù hợp với nguyện vọng của cháu Đ) và ông S không yêu cầu bà D phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu bên không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con

thì bên trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền hạn chế quyền thăm nom con của bên không trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông Kim S và bà Diệp Thị D thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Kim S và bà Diệp Thị D mỗi người phải chịu 75.000 đồng tiền án phí hôn nhân sơ thẩm. Ông Kim S tự nguyện nộp thay tiền án phí cho bà Diệp Thị D nên được trừ vào tiền tạm ứng án phí mà ông Kim S và đã nộp bằng 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 002578 ngày 04/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

Hoàn trả lại ông Kim S tiền tạm ứng án phí còn thừa bằng 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 002578 ngày 04/10/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu Thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Trà Cú;
- Chi cục THADS huyện Trà Cú;
- UBND xã T;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Sơn Thị Sô Tha